

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG****Chương: 026****BIỂU 01****CÔNG KHAI PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NSTW NĂM 2025***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)**Đơn vị: triệu đồng*

STT	Nội dung	TMĐT		Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó, nguồn NSTW	Tổng số	Trong đó		
					Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ động xây dựng cơ bản	
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>3.075.489</b>	<b>3.075.489</b>	<b>828.842</b>			
	- <i>Vốn trong nước</i>	2.922.409	2.922.409	783.842			
	- <i>Vốn nước ngoài</i>	153.080	153.080	45.000			
<b>I</b>	<b>Ngành vốn Tài nguyên</b>	<b>944.223</b>	<b>944.223</b>	<b>420.753</b>			
1	Dự án Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm DGPS (Hải Phòng, Quảng Nam và Bà Rịa - Vũng Tàu)	96.000	96.000	700			
2	Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật Liên đoàn địa chất Xạ - Hiếm	99.168	99.168	32.300			
3	“Hiện đại hóa mạng lưới độ cao quốc gia phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển kinh tế xã hội và ứng phó với biến đổi khí hậu tại một số thành phố lớn và khu vực ven biển”	419.674	419.674	137.794			
4	Dự án "Tăng cường cơ sở vật chất các đơn vị phía Bắc thuộc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia"	98.900	98.900	26.352			
5	Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất Trung tâm điều hành và các trạm KTTV khu vực Trung Trung Bộ	38.632	38.632	37.075			
6	Đầu tư xây dựng mới trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV	191.849	191.849	186.532			
<b>II</b>	<b>Ngành vốn Môi trường</b>	<b>821.883</b>	<b>821.883</b>	<b>62.949</b>			
1	Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng biến đổi khí hậu - Thành phần Bộ Tài nguyên và Môi trường (vốn vay ADB)	696.690	696.690	2.949			
	- <i>Vốn trong nước</i>	627.021	627.021	2.949			
	- <i>Vốn nước ngoài</i>	69.669	69.669				

STT	Nội dung	TMĐT		Kế hoạch đầu tư công năm 2025			Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn)	Trong đó, nguồn NSTW	Tổng số	Trong đó		
					Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ động xây dựng cơ bản	
2	Xây dựng hệ thống quan trắc giám sát việc vận hành của các hồ chứa thủy điện và hệ thống hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Hồng - Thái Bình (ODA Italy)	125.193	125.193	60.000			
	- <i>Vốn trong nước</i>	41.782	41.782	15.000			
	- <i>Vốn nước ngoài</i>	83.411	83.411	45.000			
<b>III</b>	<b>Ngành vốn Giáo dục và đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp</b>	<b>170.383</b>	<b>170.383</b>	<b>51.886</b>			
	Tăng cường năng lực cơ sở vật chất Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ TN&MT	170.383	170.383	51.886			
<b>IV</b>	<b>Ngành vốn Công nghệ thông tin</b>	<b>1.139.000</b>	<b>1.139.000</b>	<b>293.254</b>			
1	Dự án Chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường (giai đoạn 1)	310.000	310.000	37.854			
2	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, CSDL tài nguyên và môi trường (giai đoạn I)	789.000	789.000	240.000			
3	Xây dựng hệ thống quản lý điều hành thông minh tại Bộ Tài nguyên và Môi trường	40.000	40.000	15.400			